

Số: **222/2026/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 669/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Hồng Ngọc T**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Số A Đường số H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông **Nguyễn Huy T1**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Số F L, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Hồng Ngọc T và ông Nguyễn Huy T1 (Giấy kết hôn số 69 do Ủy ban nhân dân phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/6/2021).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng Ngọc T và ông Nguyễn Huy T1 đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự khai nhận không có.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai nhận không có.
 - Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Nguyễn Hồng Ngọc T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0046407 ngày 05/12/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T được hoàn lại số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Khu vực 1;
- Cơ quan THADS TP. HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Vp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Hồng Loan

